

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MẦM NON BẠCH ĐẰNG

-----&&&-----

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2024-2025

Bạch Đằng, ngày 9 tháng 5 năm 2025

Số: /BC- MNBD

Bạch Đằng, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non
Năm học 2024-2025

PHẦN I: KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC

1. Công tác tham mưu và xây dựng văn bản chỉ đạo của địa phương

- Nhà trường đã tích cực trong công tác tham mưu với Đảng ủy, UBND xã ra các văn bản để thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, huyện về phát triển giáo dục mầm non trong năm học 2024-2025 cụ thể:

- Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 09/1/2024 về Kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn xã Bạch Đằng năm học 2024.

- Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND xã Bạch Đằng Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn xã Bạch Đằng.

- Quyết định số 342/QĐ-UBND 17/9/2024 kiện toàn đoàn kiểm tra phổ cập, xóa mù chữ.

- Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Bạch Đằng Về việc thành lập đoàn tự kiểm tra phổ cập giáo dục – xóa mù chữ năm 2024.

- Nghị Quyết số 19-NQ/ĐU ngày 13/3/2023 về việc xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mẫu kiểu mới giai đoạn 2021-2025.

- Nghị Quyết kỳ họp thứ 7 HĐND xã khóa XXIII ngày 27/3/2023 về việc quy hoạch mở rộng đất.

2. Kết quả thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, phong trào “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” , “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”, cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động trong năm học 2024-2025 , có nhiều hoạt động thi đua dạy tốt và học tốt như: thi thiết kế môi trường giáo dục, phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo... nhiều giáo viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn song đã vượt khó hoàn thành nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ như: đồng chí Chanh, đ/c Hằng (a), Sáng, Chanh, Sao, Luyên, Phương...

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đã thực sự phát huy được truyền thống tận tình, yêu nghề mến trẻ, vượt khó để vươn lên khẳng định vị thế vai trò của người quản lý, cô giáo mầm non với cộng đồng xã hội, tất cả đều đoàn kết nhất trí để với một quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, đặc biệt trong năm học vừa qua không có cán bộ giáo viên mầm non vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của phong trào phù hợp với điều kiện nhà trường như: Tạo môi trường lớp học “ Xanh, sạch, đẹp”, rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ, tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh, cách ứng xử tạo mối quan hệ gần gũi thân thiện giữa phụ huynh với nhà trường, tạo bầu không khí thân thiện giữa cô giáo với trẻ... bằng những việc làm cụ thể như:

+ Nhà trường đã tập trung đầu tư cơ sở vật chất, tạo nguồn kinh phí để sửa chữa các công trình vệ sinh cho trẻ, hệ thống đường nước, cải tạo các góc chơi ngoài trời, cải tạo cảnh quan, tạo sân chơi vườn trường xanh sạch đẹp, an toàn và thân thiện với trẻ...

+ Nhà trường xây dựng bộ tiêu chí ứng xử thân thiện của giáo viên với phụ huynh và trẻ, của giáo viên với giáo viên vào tiêu chí thi đua đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng.

+ Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, nội quy, quy chế hoạt động nhà trường chặt chẽ, phù hợp đặc điểm tình hình đơn vị.

+ Chỉ đạo tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ như “ Ngày hội đến trường của bé”, “ Bé vui tết trung thu”, “ Bé vui đón tết” “ Bé với an toàn giao thông”...

3. Phát triển mạng lưới, quy mô trường, lớp tăng tỉ lệ huy động trẻ

* Số trẻ:

Độ tuổi	Số trẻ thuộc diện phổ cập	Trẻ thuộc địa bàn quản lý (đúng tuyến) học tại trường	Trẻ của địa bàn học xã khác	Tổng trẻ địa bàn ra lớp	Tỷ lệ % trẻ ra lớp.	Trẻ của xã khác học tại Bạch Đằng	Tổng số trẻ học tại MN Bạch Đằng (đúng tuyến + xã khác học)	So với cuối năm học 2023 - 2024
Số trẻ nhà trẻ	151	68	10	68	45.4%	3	71	Tăng 23 cháu
Số trẻ MG	309	258	28	258	93%	18	276	Giảm 2 cháu
Tổng	460	316	38	329	80%	26	347	Tăng 21 cháu

* Số lớp:

Số điểm trường : 2 ; Số nhóm lớp : 12 (ổn định)

Trong đó: + Nhà trẻ: 03 nhóm; + Mẫu giáo: 9 (có 3 lớp 5 tuổi)

+ Số trẻ ra lớp đến cuối năm học là 347/323 cháu đạt 107% so với kế hoạch năm học.

4. củng cố nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi:

+ Năm học 2024-2025 : nhà trường có 3 lớp 5 tuổi với 83 trẻ trong đó trẻ 5T ở địa bàn học tại trường là 79 cháu và ở địa bàn khác đến học tại trường là 03 cháu. Trẻ 5T ở địa bàn Bạch Đằng đi học ở xã khác là 4 cháu. Tổng số trẻ 5T trên địa bàn ra lớp là 83/83 cháu đạt 100%.

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp đặc biệt là các phòng học, công trình phụ trợ cho trẻ.

- Tăng cường mua sắm thiết bị, đồ dùng đồ chơi, đặc biệt ưu tiên lớp MG 5 tuổi, tăng cường chỉ đạo phát huy tính sáng tạo của giáo viên trong việc tự làm đồ dùng, đồ chơi để dạy học.

- Bố trí 6 giáo viên/3 lớp MG 5 tuổi đủ định biên 2GV/1 lớp, giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn.

* Những tồn tại:

+ Công tác điều tra ghi chép tổng hợp số liệu, của một số giáo viên và người phụ trách còn thiếu sót.

* Biện pháp khắc phục thực hiện tốt công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

+ Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ phổ cập cho ban điều hành phổ cập.

+ Tích cực tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị đồ dùng đồ chơi cho các lớp ở những năm tiếp theo.

- Trong năm học vừa qua xã Bạch Đằng đã được đoàn kiểm tra phổ cập của huyện kiểm tra và tiếp tục công nhận là xã đạt chuẩn phổ cập cho trẻ em 5 tuổi.

5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

a. Về công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho trẻ cho giáo viên cô nuôi, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tình thương yêu trẻ của giáo viên, đảm bảo 347/323 đạt 100% trẻ được an toàn tuyệt đối khi đến trường.

b. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

- Nhà trường đã tăng cường bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ GV và cô nuôi.

- Nhà trường tổ chức cho 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, nhà trẻ ăn 2 bữa chính 1 bữa phụ, mẫu giáo 1 bữa chính 1 bữa phụ, thu tiền ăn 20.000đ/ngày/trẻ. Tính ăn cho trẻ theo phần mềm dinh dưỡng, chia ăn cho trẻ theo đúng định lượng các độ tuổi. Trong năm học bình quân calo trẻ NT đạt 628; MG đạt 688.

- Ban giám hiệu nhà trường tăng cường kiểm tra đột xuất trong việc giao nhận thực phẩm, bảo số trẻ ăn, lưu mẫu thức ăn, quy trình chế biến, định lượng chia ăn...

- Tích cực quyết liệt trong chỉ đạo, triển khai thực hiện phòng chống dịch theo mùa cho trẻ. Đặc biệt chú trọng phòng chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác. Trong năm học trong trường không có dịch bệnh xảy ra.

- Nhà trường đã kết hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe cho trẻ. Kết quả như sau:

Số trẻ được khám sức khỏe: 347/323trẻ Tỷ lệ 100%

Trong năm học đã cân đo trẻ 3 lần, lần 1 vào tháng 9/2024, lần 2 vào tháng 12/2024 và lần 3 vào tháng 4/2025. Kết quả cân đo tháng 4/2025 như sau:

Kết quả về cân nặng:

Tổng số trẻ được cân	Trẻ bình thường		Trẻ SDD thể gầy còm mức độ vừa		Trẻ SDD thể gầy còm mức độ nặng		Số trẻ nguy cơ trên		So với kế hoạch
	Số trẻ	Tỷ lệ%	Số trẻ	Tỷ lệ%	Số trẻ	Tỷ lệ%	Số trẻ	Tỷ lệ%	
347	333	96	07	0,2	0	0	07	0.2	Đạt

Kết quả về chiều cao:

Tổng số trẻ được đo	Trẻ bình thường		Trẻ SDD thể thấp còi mức độ vừa		Trẻ SDD thể thấp còi mức độ nặng		Cao hơn		So với kế hoạch
	Số trẻ	Tỷ lệ%	Số trẻ	Tỷ lệ%	Số trẻ	Tỷ lệ%	Số trẻ	Tỷ lệ%	
347	338	97.4	9	2.6	0	0	0	0	Đạt

+ Cân nặng/chiều cao: Bình thường: 333 cháu đạt 96 %

Béo phì, thừa cân: 11 cháu chiếm 3.1%

Gầy còm MĐ1: 3 cháu chiếm 0.9%

Kết quả khám bệnh

- Tổng: 347 cháu được khám 100%

+ Bệnh tai mũi họng: 0 chiếm 0%

+ Bệnh răng hàm mặt: 33 chiếm 9.5%

+ Sức khỏe loại 1: 339 chiếm 97.7

+ Sức khỏe loại 2: 8 chiếm 2.3%

- Nhà trường chỉ đạo tiếp tục thực hiện củng cố chuyên đề “ Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non” cụ thể làm tốt công tác vệ sinh phòng học, đồ dùng đồ chơi, vệ sinh cá nhân cho trẻ, vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học...

c. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Chỉ đạo 12/12 nhóm lớp thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non. Kết quả đánh giá trẻ cuối năm học như sau:

Các lĩnh vực	Tổng số trẻ được đánh giá	Tổng số trẻ đạt		Tổng số trẻ cần cố gắng		Tổng số trẻ chưa đạt	
Thể chất	347	336	97%	11	3%	0	0%
TCKNXH	347	327	94%	20	6%	0	0.0%
Ngôn ngữ	347	328	95%	19	5%	0	0.0%
Nhận thức	347	324	93%	23	7%	0	0.0%
Thẩm mỹ	276	259	94%	16	6%	0	0.0%
Đánh giá chung	347	328	95%	19	5%	0	0.0%

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đã nâng cao kỹ năng thực hiện chương trình GDMN, chủ động trong xây dựng kế hoạch năm, tháng, chủ đề theo đúng độ tuổi và có sự linh hoạt, sáng tạo. Giáo viên tích cực trong việc tạo môi trường mở cho trẻ hoạt động theo chủ đề, trẻ hứng thú, chủ động tham gia, không gò bó áp đặt.

- Tích cực tham mưu đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị như: bàn ghế, tủ đồ dùng cá nhân, đồ chơi trong lớp, sửa chữa đồ chơi ngoài trời... Đảm bảo 12/12 nhóm lớp có đầy đủ các trang thiết bị.

* Tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề trọng tâm "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chuyên đề theo năm học.

- Đầu tư trang thiết bị cho việc phục vụ chuyên đề: mua bổ sung đầy đủ các trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại các lớp trong việc thực hiện các chuyên đề.

- Tổ chức hội thi “Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. Hội thi thu hút được 12/12 nhóm lớp với 23/23 giáo viên tham gia. Kết quả có 7 lớp xếp loại Tốt và 5 lớp xếp loại Khá.

- Thực hiện tốt giải pháp sáng tạo của Phòng GD&ĐT về "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non năm học 2024-2025 ". Nhà trường đã tập trung chỉ đạo công tác bồi dưỡng chuyên môn, mỗi tháng ít nhất có 1 nội dung bồi dưỡng về chăm sóc, giáo dục trẻ. Cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tự học tự bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Trong năm học 2024-2025 nhà trường chọn giải pháp sáng tạo "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non năm học 2024-2025 ". Các tổ chuyên môn trong trường tổ chức sinh hoạt theo đúng quy định, các tổ dự sinh hoạt chéo nhau, tích cực trao đổi trong các buổi sinh hoạt.

* Nhà trường đã tổ chức có hiệu quả chương trình "Tôi yêu Việt Nam". Các lớp mẫu giáo lựa chọn nội dung phù hợp lồng ghép vào các hoạt động để giáo dục trẻ. Đầu tháng 4/2024 nhà trường đã tổ chức sân chơi "Bé với an toàn giao thông" cho các cháu mẫu giáo. Cuối năm học 100% trẻ được đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

* Nhà trường đã triển khai đề án “ Phát triển giáo dục thể chất và thể trường học giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025 trong các cơ sở GDMN”; Tiếp tục triển khai củng cố chuyên đề " Nâng cao chất lượng phát triển vận động cho trẻ".

- Nhà trường đã chỉ đạo tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được sau 5 năm thực hiện chuyên đề. Đồng thời nhà trường đã chỉ đạo tiếp tục củng cố khắc phục những tồn tại sau khi tổng kết chuyên đề. Đến cuối năm học môi trường sân vườn giúp trẻ được phát triển vận động đã được hoàn thiện và bổ sung thêm một số đồ chơi ngoài trời.

- Công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1 được quan tâm. Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên các lớp 5 tuổi phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc tạo cho trẻ tâm thế sẵn sàng mong muốn được vào lớp 1 đồng thời cung cấp đầy đủ những kiến thức cần thiết cho trẻ.

* Thực hiện công bằng trong giáo dục mầm non

- Nhà trường đã bồi dưỡng chuyên môn giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật đến 100% GV trong trường.

- Nhà trường chỉ đạo thực hiện công bằng trong giáo dục, không phân biệt trẻ khuyết tật. Nhưng trong năm học nhà trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị GDMN; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN

* Công tác xây mới, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị trong năm học:

Trong năm học nhà trường đã sửa chữa mua sắm trang thiết bị như tủ đựng đồ dùng cá nhân, sửa ti vi, đồ chơi ngoài trời, thiết bị nhà bếp, đồ dùng đồ chơi ở trong lớp, cải tạo sân chơi, cải tạo phòng thư viện, cải tạo xây dựng kho chứa đồ, sửa chữa hệ thống điều hoà, máy nóng lạnh các lớp, bồn vệ sinh và thiết bị vệ sinh

Cấp phát mới 04 bộ đồ chơi theo thông tư 02/2010/TT-BGDĐT với tổng kinh phí 138.980.000 đồng

Cấp mới hệ thống lọc nước sạch trị giá 90.000.000 đồng.

Cấp mới tủ đồ dùng cá nhân trị giá 90.000.000 đồng.

Cấp mới tủ đựng ca cốc, bình ủ nước ấm trẻ trị giá 45.700.000 đồng

Sửa chữa mái chống nóng khu Phác Xuyên tổng kinh phí 161.025.000 đồng.

Mua sắm bộ bàn bếp trị giá 18.800.000 đồng.

Làm mới hệ thống bảng biểu 44.144.000 đồng.

Làm mới cổng trường, biển cổng khu Phác Xuyên (hư hại do bão) kinh phí 15.000.000 đồng

Tổng số kinh phí xây dựng cơ bản và sửa chữa mua sắm khoảng: 603.649.000 đồng.

Trong đó: Ngân sách xây dựng cơ bản: 161.025.000 đồng

Ngân sách chi thường xuyên : 433.124.000 đồng

Phụ huynh đóng góp: 9.500.000 đồng

Xã hội hóa: 0

Nhà trường đã chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc cấp phát và sử dụng có hiệu quả các đồ dùng thiết bị.

- Nhà trường đã duy trì được kết quả trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Công tác kiểm định chất lượng được quan tâm, nhà trường đã chỉ đạo bộ phận làm công tác kiểm định tiếp tục bổ sung hoàn thiện hồ sơ và tự đánh giá.

7. Phát triển đội ngũ CBQL và giáo viên.

- Tổng số CBGVNV nhà trường cuối năm học là: 33 Nữ là : 33 (Không tính BV).

-Trong đó: CBQL : 3 (3 biên chế)

GV : 22 (22 biên chế)

NV: 8 (7 hợp đồng hưởng TC, 1hợp đồng hưởng lương NS)

-Trình độ CM đã có bằng: Thạc sĩ :01 ; CĐĐH : 29; TC : 3;

- Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ: Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn trong hè, hàng tháng cho 100% CBQL và giáo viên.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

* Kết quả thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non.

+ Nhà trường chỉ đạo thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non như: Điều lệ mầm non; Thông tư số 09/2024/TT/BGDĐT ngày ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện 3 công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo

dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Kế hoạch số 2649/KH-UBND ngày 14/11/2016 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của thủ tướng Chính phủ...

* Đánh giá kết quả thực hiện 3 công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện công khai dưới nhiều hình thức như: bảng tin tuyên truyền trước cổng trường với 3 nội dung công khai về đội ngũ, cơ sở vật chất và công khai chất lượng giáo dục. Công khai qua thông tin đại chúng đài phát thanh xã, thôn.

- Công khai dân chủ trong tập thể CBGVNV trong trường bằng kế hoạch và việc làm cụ thể.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

* Công tác quản lý giáo dục mầm non ngoài công lập.

Nhà trường đã tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân xã tăng cường công tác kiểm tra các nhóm trẻ ngoài công lập, đồng thời phân công giáo viên phụ trách việc theo dõi nhóm trẻ ngoài công lập ở các thôn nhưng đến cuối năm học vẫn duy trì trên địa bàn xã không có nhóm trẻ ngoài công lập.

* Đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra và cải cách hành chính trong giáo dục mầm non.

- Nhà trường đã tiến hành kiểm tra theo kế hoạch, ngoài kiểm tra toàn diện còn tập trung kiểm tra đổi mới phương pháp, các chuyên đề trọng tâm, thực hiện chương trình giáo dục mầm non kết quả cụ thể trong năm học:

Nội dung thanh tra, kiểm tra	Tổng số GVNV	Xếp loại		
		Tốt	Khá	TB
Kiểm tra toàn diện	16	8	8	0
Kiểm tra chuyên đề	22	8	14	

9. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Nhà trường thực hiện chế độ thông tin, thống kê báo cáo, công khai kịp thời theo quy định, đảm bảo tính chính xác. Quản lý thực hiện tốt phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục - xóa mù.

- Chỉ đạo công tác quản lý lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

- Thực hiện cải cách hành chính trong giáo dục mầm non đó là giảm hội họp, tập trung chỉ đạo tới CBGVNV qua hộp thư điện tử của trường, quét mã QR.

- Nhà trường đã chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động cho trẻ. Đến nay trên 100% CBGV đã có chứng chỉ tin học và biết ứng dụng có hiệu quả.

- 100% giáo viên thực hiện ký sổ.

- Nhà trường sử dụng phần mềm MiSa, không dùng tiền mặt trong việc thu và thanh toán các khoản với phụ huynh. 100% phụ huynh tự chuyển khoản các khoản thu nộp.

10. Công tác truyền thông giáo dục về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng

- Tích cực tuyên truyền dưới nhiều hình thức: Thông qua các ngày hội ngày lễ, bảng tin, góc tuyên truyền các lớp, qua Facebook, Fanpage, Zalo, Website của trường, trao đổi trực tiếp với phụ huynh qua giờ đón trả trẻ, ...

- Nhờ có làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy con và tuyên truyền về giáo dục mầm non nên các bậc phụ huynh và cộng đồng xã hội hiểu được công việc của cô giáo mầm non, qua đó đã huy động được sự hỗ trợ cả về vật chất lẫn tinh thần của phụ huynh với nhà trường.

PHẦN II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Kết quả nổi bật

+ Số trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp đạt 100%, Số trẻ ăn bán trú toàn trường đạt 100%. Chất lượng chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ được nâng lên, giảm số trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng, chiều cao xuống còn dưới 2,5%; 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối;

+ Công tác an ninh an toàn trường học được đảm bảo, tích cực trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác, đến cuối năm học 100% trẻ và CBGVNV đều mạnh khỏe, không có dịch bệnh xảy ra trong trường.

+ Ban giám hiệu nhà trường đã tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, Đảng ủy, HĐND, UBND xã trong việc xây dựng cơ sở vật chất, mở rộng diện tích đất cho nhà trường. Trong năm học HĐND xã đã có nghị quyết mở rộng diện tích đất cho nhà trường.

+ Chỉ đạo có hiệu quả triển khai thực hiện công tác phổ cập cho trẻ 5 tuổi, phổ cập xóa mù chữ ở trên địa bàn xã. Bố trí giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi có năng lực và trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn.

+ Tập trung chỉ đạo có hiệu quả việc thực hiện chuyên đề: “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, củng cố các chuyên đề " Củng cố nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường MN", “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ ”. Tổng kết Đề án: Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện của trẻ trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng.

+ Cải tạo môi trường giáo dục, mua sắm trang thiết bị cho học sinh các lớp.

+ Tổ chức thành công các ngày hội ngày lễ trong năm học “Ngày hội đến trường của bé” “ Bé vui tết trung thu” “thi thiết kế môi trường giáo”, “ Bé với an toàn giao thông”...

II. Những khó khăn, hạn chế

1. Những khó khăn

- Diện tích đất của nhà trường thiếu dẫn đến sân chơi cho trẻ chật, môi trường hoạt động ngoài trời cho trẻ chơi phong phú về nội dung.

- Công tác thực hiện phương pháp tiếp cận giáo dục hiện đại còn khó khăn. Hoạt động liên kết giáo dục chưa thực hiện được.

- Một số lớp việc thực hiện công tác chuyên môn còn khó khăn

- Khó khăn trong công tác thực hiện quy trình bếp một chiều.

2. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế, khó khăn của đơn vị:

- Địa phương còn khó khăn trong việc chuyển đổi để mở rộng diện tích đất cho nhà trường.

- Nhà trường thiếu 4 giáo viên so với chỉ tiêu huyện giao

- Diện tích bếp ăn không đảm bảo.

- Cơ sở vật chất thiếu, phòng học chưa đủ, các phòng chức năng chưa đảm bảo. Trang thiết bị trong các phòng chưa đồng bộ, chưa đủ.

III. Kiến nghị, đề xuất

+ Đối với Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục quan tâm đầu tư hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học và xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Cải tạo hoặc xây mới bếp ăn . Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất.

- Bổ sung kịp thời giáo viên còn thiếu cho các trường.

+ Đối với Đảng ủy, HĐND UBND xã: Triển khai sớm việc mở rộng thêm diện tích đất cho nhà trường.

PHẦN III. NHỮNG GIẢI PHÁP SẼ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2025- 2026.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tiếp tục làm tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Tập trung giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; tăng cường các giải pháp đồng bộ củng cố nâng cao chất lượng vệ sinh chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non. Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của xã hội đối với sự phát triển giáo dục mầm non.

- Tổ chức tốt chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong thời gian ở trường.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất bổ sung trang thiết bị, duy trì kết quả trường chuẩn Quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ. Tổ chức cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ mẫu giáo lớn đi trải nghiệm thực tế ở 1 số địa danh, thăm quan học tập một số trường có phong trào tốt.

- Tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ trong năm học như: “Ngày hội đến trường của bé”, “liên hoan bé khỏe ngoan”, “ Vui tết 1/6, lễ ra trường cho các bé 5T”...

- Tiếp tục tập trung các giải pháp chỉ đạo và thực hiện tốt công tác phổ cập cho trẻ 5 tuổi, phổ cập xóa mù chữ.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND xã(để b/c);
- CBGVNV nhà trường;
- Lưu:VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Lý